

Số: 75/2021/QĐST-HNGĐ

N, ngày 27 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N**

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 176/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu: 1. Ông **Hà Trọng T**, sinh năm 1987

ĐKTT: xã T, huyện C, tỉnh Hậu Giang

Chỗ ở: Phạm Ngũ Lão, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ.

2. Bà **Trương Thanh G**, sinh năm 1989

ĐKTT: Nguyễn Bình Khiêm, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ.

Địa chỉ: Hùng Vương, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Trọng T và chị Trương Thanh G thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung là Hà Trung T (nam), sinh ngày 04/10/2010 và Hà Bảo A (nam), sinh ngày 03/02/2014 cho mẹ là chị Trương Thanh G trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, anh Hà Trọng T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu, mỗi tháng là 2.000.000 đồng đến khi các cháu tròn 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh T không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Anh T và chị G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh T và chị G khai không có.

2. Về lệ phí hôn nhân: Mỗi bên chịu 150.000 đồng. Chị G đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 003799 ngày 22/3/2021. Chị G tự nguyện chi toàn bộ lệ phí và được khấu trừ vào lệ phí hôn nhân, coi như anh, chị đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi gửi:

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND q.N;
- UBND phường ĐKKH;
- Chi cục THA q.N;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thùy L